

Số:

Hải Dương, ngày 08 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2025

(Từ ngày 01/10/2024 đến ngày 31/3/2025)

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 12/12/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao và Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 31/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương về nhiệm vụ công tác kiểm sát năm 2025, VKSND tỉnh Hải Dương đã xây dựng Kế hoạch số 01/KH-VKS ngày 31/12/2024 về công tác kiểm sát năm 2025; qua 06 tháng tổ chức thực hiện, kết quả đạt được như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT, TRANH CHẤP DÂN SỰ, KHIẾU KIẾN HÀNH CHÍNH

1. Tình hình tội phạm

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định. Tình hình tội phạm có chiều hướng giảm nhưng còn diễn biến phức tạp đã thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố 618 vụ (giảm 44 vụ – 618/662 so với cùng kỳ năm 2024). Trong đó:

1.1. Tội phạm về an ninh: Không quản lý vụ việc nào.

1.2. Tội phạm về ma túy: Đã khởi tố 235 vụ¹ (giảm 62 vụ): trong đó, tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có xu hướng gia tăng, đã khởi tố 97 vụ (tăng 40 vụ so với cùng kỳ năm 2024).

1.3. Tội phạm về tham nhũng và chức vụ: Đã khởi tố 09 vụ (giảm 01 vụ): Tham ô tài sản 04 vụ, Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản 02 vụ, Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ 01 vụ, Nhận hối lộ 02 vụ

1.4. Tội phạm về xâm phạm sở hữu, kinh tế và môi trường: Đã khởi tố 192 vụ² (tăng 09 vụ), trong đó, tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã khởi tố 50

¹ **Vụ án điển hình:** Vào hồi 21 giờ ngày 21/01/2025, tại phòng ngủ tầng 3 nhà số 146 đường An Dương Vương, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, Đặng Thúy Hương, sinh năm 2003, trú tại: Xuân Trinh, Gia Tiến, Gia Lộc; Phạm Quang Dũng, sinh năm 1972, trú tại Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, TP Hà Nội cùng Tăng Vũ Hoài An, sinh năm 2003, trú tại: Tầng Hạ, Gia Xuyên, TP Hải Dương và Hoàng Trung Thế, sinh năm 1999, trú tại: khu 10, Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hoàng Trung Thế khai nhận hành vi bán ma túy cho Tăng Vũ Hoài An vào tối ngày 21/01/2025, đồng thời giao nộp 64,378g ma túy Ketamine, 117,714g ma túy MDMA cùng 22 túi ma túy nước vui. CQĐT Công an tỉnh Hải Dương ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Trung Thế về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 4 Điều 251 BLHS; Tăng Vũ Hoài An, Đặng Thu Hương, Phạm Quang Dũng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 2 Điều 255 BLHS (vụ án đang điều tra).

² **Vụ án điển hình:** Từ năm 2023 đến tháng 10/2024, Nguyễn Văn Vỹ, sinh năm 1972, trú tại xã Đồng Cẩm, Kim Thành, Hải Dương đã thành lập 40 công ty “ma”, có trụ sở thể hiện trên Giấy đăng ký kinh doanh tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Sau đó, Vỹ chỉ đạo Nguyễn Thị Thanh Hoa bán trái phép 3.504 hóa đơn GTGT cho nhiều doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh, thành: Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Giang, Bắc Ninh, Thái Bình, Hà Nội... với tổng trị giá hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn là 2.544.750.878.484 đồng, tiền thuế GTGT là 240.870.076.225 đồng; thu lợi bất chính với tỷ lệ 1,1% - 1,2% doanh số ghi trên hóa đơn với số tiền khoảng 20 tỷ đồng.

vụ (tăng 17 vụ so với cùng kỳ); Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng (khởi tố 01 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ).

1.5. Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội: Đã khởi tố 179 vụ³; (tăng 07 vụ); đáng lưu ý tội Giết người khởi tố 09 vụ (tăng 03 vụ), nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhất trong quan hệ xã hội, gia đình; tội Vô ý làm chết người khởi tố 04 vụ (tăng 03 vụ); tội Cố ý gây thương tích khởi tố 22 vụ (giảm 05 vụ); tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ 96 vụ (tăng 21 vụ).

1.6. Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Đã khởi tố 03 vụ (tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2024): phát hiện khởi tố Tội không chấp hành án 02 vụ⁴; tội Che giấu tội phạm 01 vụ (cùng kỳ không có).

Trong tổng số 1.129 người mới khởi tố có 69 người dưới 18 tuổi (tỷ lệ 06,11%), 465 người có độ tuổi từ 18 đến 30 tuổi (tỷ lệ 41,19%), 589 người có độ tuổi từ 30 đến 70 tuổi (tỷ lệ 52,17%), 06 người có độ tuổi trên 70 tuổi (tỷ lệ 0,53%); về trình độ có 19 người có trình độ tiểu học (tỷ lệ 1,68%), 581 người có trình độ trung học cơ sở (tỷ lệ 51,46%), 517 người có trình độ trung học phổ thông (tỷ lệ 45,79%), 12 người có trình độ đại học và trên đại học (tỷ lệ 1,07%); người phạm tội giới tính nữ là 34 người (tỷ lệ 3,01%).

Nguyên nhân của tình hình tội phạm giảm là do các cơ quan chức năng đã tăng cường các biện pháp đấu tranh, phát hiện, phòng chống tội phạm; bên cạnh đó một số loại tội phạm gia tăng là do công tác phòng ngừa, quản lý nhà nước, ý thức chấp hành pháp luật của người dân chưa tốt như tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ... Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường, ý thức chấp hành pháp luật của người dân được nâng lên.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính vẫn diễn biến phức tạp, Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát thụ lý, giải quyết 30 vụ án hành chính (giảm 05 vụ), các khiếu kiện hành chính phần lớn liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai⁵,... Kiểm sát việc thụ lý 3.279 vụ việc DS, HN&GD, so với cùng kỳ tăng 590 vụ (3.279/2.689), chủ yếu là tranh chấp, yêu cầu về HN&GD (chiếm tỉ lệ 74%).

3. Tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp

Trong kỳ, nhìn chung các hoạt động tư pháp tuân thủ các quy định pháp luật; tuy nhiên vẫn xảy ra một số vi phạm như: về thời hạn giải quyết các vụ,

³ **Diễn hình như vụ** Nguyễn Thị Thuỳ, sinh năm 1987, trú tại thôn Yên Linh, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên dùng điều cày, tuýp sắt và dao chém chết 01 người sau đó cùng đồng phạm giấu xác tại sườn núi cạnh đường liên xã thuộc địa phận thôn Táo Hạ, xã Bán Ngõ, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang để phi tang (vụ án đang được điều tra).

⁴ **Diễn hình như vụ** Tạ Xuân Lùng, sinh năm 1956, trú tại thôn Hoàn Bồ, xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương không chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của TAND tỉnh Hải Dương về việc cấm thay đổi hiện trạng, tài sản đang tranh chấp; không chấp hành Quyết định thi hành án, Quyết định tạm dừng thay đổi hiện trạng; đã có hành vi xây nhà và các công trình phụ trên thửa đất đang tranh chấp.

⁵ Chủ yếu là khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khiếu kiện về việc bồi thường trong việc thu hồi đất để xây dựng các công trình giao thông, dự án đô thị.

việc, việc gửi các văn bản tố tụng; về trình tự, thủ tục trong hoạt động điều tra, xét xử, thi hành án; đơn vị VKS hai cấp đã ban hành 13 kháng nghị (tăng 07), 314 kiến nghị, kết luận kiến nghị (tăng 58), 291 yêu cầu (tăng 47) các cơ quan hữu quan khắc phục vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp. Các kiến nghị, yêu cầu được tiếp thu, thực hiện.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Viện trưởng VKSND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị VKS hai cấp quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, các Chỉ thị, Kế hoạch của Viện trưởng VKSND tối cao và Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương⁶, ý kiến chỉ đạo của đồng chí Viện trưởng VKSND tối cao tại Hội nghị triển khai công tác ngành KSND năm 2025⁷ theo phương châm “*Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả*”. Kịp thời chỉ đạo xây dựng Kế hoạch công tác kiểm sát năm 2025 và các kế hoạch⁸ nhằm cụ thể hoá các nhiệm vụ, đồng thời đề ra các giải pháp, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với đặc thù của địa phương, đơn vị. định kỳ hàng tháng có văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tháng.

Quán triệt tổ chức thực hiện kịp thời nghiêm túc các quy định của Đảng, nhà nước và của ngành về sắp xếp đơn vị hành chính, tinh giản biên chế và thực hiện chức năng nhiệm vụ của ngành.

Yêu cầu Thủ trưởng đơn vị, người đứng đầu các đơn vị VKS hai cấp và tập thể lãnh đạo các đơn vị phải làm tốt vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, giữ gìn sự đoàn kết, nêu cao hơn nữa vai trò trách nhiệm, người lãnh đạo phải nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, gương mẫu trong công việc; phân công và sử dụng hợp lý, hiệu quả biên chế công chức hiện có của đơn vị. Chỉ đạo tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; làm tốt công tác thanh tra, tự

⁶ Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền, lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 12/12/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác kiểm sát năm 2025; Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 16/12/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao về phát động phong trào thi đua yêu nước trong ngành KSND năm 2025; Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 24/3/2025 của Viện trưởng VKSND tối cao về quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy VKSND; Kế hoạch số 02/KH-VKSTC ngày 12/12/2024; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 31/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương về nhiệm vụ công tác kiểm sát năm 2025;...

⁷ Tại thông báo số 282/TB-VKSTC ngày 30/12/2024 của VKSND tối cao và thông báo số 16/TB-VKSTC ngày 16/01/2025 của VKSND tối cao về điều chỉnh thời hạn hoàn thành các nhiệm vụ tại 03 Kế hoạch công tác năm 2025.

⁸ Kế hoạch số 01/KH-VKS ngày 31/12/2024 của Viện KSND tỉnh Hải Dương về công tác kiểm sát năm 2025; Kế hoạch số 02/KH-VKS ngày 31/12/2024 và Hướng dẫn số 11/HD-VKSHD ngày 24/01/2025 của Viện KSND tỉnh Hải Dương về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm 2025; Kế hoạch số 07/KH-VKS ngày 24/01/2025 về thực hiện khâu đột phá trọng tâm 2025 là chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của VKSND; Kế hoạch số 03/KH-VKS ngày 07/01/2025 về công tác kiểm tra của VKSND tỉnh Hải Dương năm 2025; Kế hoạch số 09/KH-VKS ngày 24/01/2025 của VKSND tỉnh Hải Dương về thực hiện công tác trọng tâm năm 2025.

kiểm tra trong đơn vị; chỉ đạo quán triệt đến mỗi công chức, Kiểm sát viên phải nhập tâm, sâu sắc hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ, sao nhãng sẽ dẫn tới vi phạm và không hoàn thành nhiệm vụ; chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra hướng dẫn, linh hoạt trong phương thức kiểm tra, bảo đảm mỗi đơn vị VKSND cấp huyện được kiểm tra toàn diện ở các khâu công tác ít nhất 01 lần/năm, sau kiểm tra phải ban hành thông báo rút kinh nghiệm chung trong toàn ngành KS Hải Dương về những thiếu sót, sai phạm phát hiện được, đơn vị nào tiếp tục để xảy ra vi phạm thì phải chịu trách nhiệm cao hơn⁹. Gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng ngành, đơn vị; yêu cầu Thủ trưởng đơn vị, Viện trưởng VKSND cấp huyện phải làm tốt cả hai vai trò, trách nhiệm là Bí thư cấp uỷ và Thủ trưởng đơn vị.

Chỉ đạo thực hiện tốt hơn nữa chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; tiếp tục xác định chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo yêu cầu về “*chính trị - pháp luật và nghiệp vụ*”, giải quyết các vụ việc phải đảm bảo giữ gìn tốt tình hình an ninh, chính trị địa phương. Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra, chủ động hơn trong thực hiện nhiệm vụ với tinh thần 4S “*sớm hơn, sát hơn, sâu hơn, sắc hơn*”. Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, làm nổi bật vai trò của VKS trong khâu công tác này; thực hiện rà soát kết quả thực hiện và đề ra các giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định pháp luật, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong năm 2025. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án hình sự, dân sự, hành chính; tăng cường kiểm sát việc thi hành án hành chính của UBND các cấp; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; xác định công tác đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số là nhiệm vụ đột phá trọng tâm trong năm 2025 và các năm tiếp theo, triển khai thực hiện hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số trong ngành KSND....

Căn cứ vào chỉ đạo của Lãnh đạo VKSND tỉnh các đơn vị VKS hai cấp đã chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình, hướng dẫn công tác của đơn vị; đề ra các biện pháp cụ thể thiết thực trong quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm đảm bảo hoàn thành và vượt chỉ tiêu công tác của Quốc hội, của Ngành giao, đạt chất lượng và hiệu quả cao, chủ động phối hợp với các ngành liên quan trong giải quyết các vụ án, vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; tham mưu cấp uỷ địa phương chỉ đạo giải quyết những vấn đề khó, phức tạp trong công tác tư pháp nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

⁹ Công văn số 1251/VKSHD-VP ngày 19/12/2023 của VKSND tỉnh Hải Dương.

Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, các nhiệm vụ về cải cách tư pháp và đấu tranh phòng, chống tội phạm, Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao, của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương về công tác kiểm sát năm 2025 và thực hiện phương châm “*Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính – bản lĩnh, hiệu quả*”, ngành Kiểm sát Hải Dương đã nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương. Kết quả cụ thể như sau:

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát HĐTP trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm

Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm công tố, gắn công tố với hoạt động điều tra, chủ động phối hợp với CQĐT và cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra từ khi tiếp nhận, thụ lý giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; xác định đây là khâu công tác quan trọng hàng đầu trong việc chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm; kiên quyết không thụ lý, giải quyết theo thủ tục tố tụng đối với các vụ việc không có dấu hiệu tội phạm; rõ dấu hiệu tội phạm thì phải khởi tố vụ án. Không để xảy ra việc chậm thụ lý, quá hạn giải quyết; lạm dụng việc gia hạn, tạm đình chỉ để kéo dài thời gian giải quyết có trách nhiệm của VKS.

- **Kết quả nổi bật:** Phối hợp với Công an tỉnh Hải Dương ban hành Quy chế số 01/QCPH-CA-VKS ngày 27/02/2025 về phối hợp trong quản lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Ban hành yêu cầu kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ để áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản đối với 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, kinh tế làm thất thoát, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước; đã ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác này. Từ ngày 01/3/2025 khi thực hiện chủ trương không bố trí Công an cấp huyện, VKSND tỉnh đã giao chỉ tiêu trực tiếp kiểm sát đối với Công an cấp xã về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác tội phạm cho VKSND cấp huyện.

- **Kết quả cụ thể:** Thực hành quyền công tố kiểm sát thụ lý 885 tin (cũ 132 tin); kiểm sát giải quyết 755 tin báo¹⁰ (đạt 85,31%, giảm 2,26%); đang xác minh 130 tin (trong thời hạn).

VKSND hai cấp trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại, giải quyết nguồn tin về tội phạm của CQĐT Công an huyện 09 cuộc, ban hành 09 kết luận kiến nghị (*tiến hành khi chưa thực hiện việc không tổ chức công an cấp huyện*); ban hành 01 yêu cầu tự kiểm tra và thông báo kết quả cho VKS. VKS cấp huyện phối hợp với Công an cấp huyện kiểm tra việc tiếp nhận và chuyển nguồn tin về tội phạm của Công an cấp xã 32 cuộc ban hành 32 kết luận (*tiến hành khi chưa thực hiện việc không tổ chức công an cấp huyện*). Trực tiếp kiểm sát đối với Công an cấp xã (*khi không tổ chức Công an cấp huyện*) 14

¹⁰ Trong đó: khởi tố 618 vụ (đạt tỷ lệ 81,85%), không khởi tố 89 vụ (chiếm 11,79%), tạm đình chỉ giải quyết 48 tin (chiếm 6,36%).

cuộc, ban hành 13 kết luận, 01 kết luận kiến nghị. Thực hiện việc báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 116 vụ.

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:*

CQĐT thực hiện thời hạn tố tụng không đúng quy định (chậm thụ lý giải quyết nguồn tin về tội phạm; chậm ra quyết định khởi tố vụ án khi có đủ căn cứ; chậm phục hồi giải quyết tin báo; chậm ra quyết định giải quyết tin báo; chậm chuyển các quyết định tố tụng và tài liệu cho VKS.); Thực hiện chưa đúng trình tự, thủ tục tố tụng (không thông báo việc tiếp nhận nguồn tin, kết quả giải quyết nguồn tin cho VKS; không chuyển quyết định phân công, đề nghị gia hạn tin báo, quyết định KTVÁ cho VKS; không ghi đầy đủ nội dung, không ghi tư cách tham gia tố tụng trong các biên bản xác minh; không thông báo kết luận giám định cho người tham gia tố tụng có liên quan)...Viện kiểm sát đã ban hành 17 kiến nghị¹¹ (tăng 03 kiến nghị), 46 yêu cầu khởi tố vụ án, bổ sung quyết định khởi tố vụ án (tăng 15) và 47 yêu cầu khác¹² (tăng 14). Các kiến nghị, yêu cầu của VKS đều được tiếp thu, thực hiện.

1.2. Thực hành quyền công tố trong việc quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn

- Hoạt động thực hành quyền công tố trong việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam: Phê chuẩn 226 Lệnh bắt bị can để tạm giam, 452 Lệnh tạm giam.

- Hoạt động thực hành quyền công tố trong việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn khác: thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh 19 người¹³, ban hành lệnh bắt bị can để tạm giam đối với 02 bị can¹⁴, hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với 01 bị can¹⁵

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Chủ động đề ra các biện pháp nâng cao chất lượng công tác THQCT, kiểm sát điều tra, truy tố; thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Bộ luật tố tụng hình sự. Tập trung chỉ đạo, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là các vụ việc thuộc diện Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Tăng cường áp dụng các biện pháp thu hồi tài sản Nhà nước bị thiệt hại, thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường các biện pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án hình sự, hạn chế thấp nhất việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung do bỏ lọt tội phạm và người

¹¹ 14 kiến nghị tổng hợp, 01 kiến nghị vụ việc, 05 kiến nghị phòng ngừa.

¹² 14 yêu cầu thụ lý tin báo, 09 yêu cầu phục hồi giải quyết tin báo, 22 yêu cầu ra quyết định đình chỉ giải quyết tin, 01 yêu cầu xác minh phục vụ phong toả, kê biên tài sản, 01 yêu cầu kiểm tra việc tiếp nhận nguồn tin.

¹³ Thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh, lý do: Bị can phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có đơn xin bảo lãnh.

¹⁴ **Phòng 2- 01** lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Việt An về tội Giết người; **TPHD 01** bị can Vũ Thu Huyền tội TCTS, lý do: có căn cứ để tạm giam bị can.

¹⁵ **TPHD 01** bị can Vũ Thu Huyền tội TCTS, lý do: có căn cứ để tạm giam bị can.

phạm tội, các trường hợp phải rút quyết định truy tố; quản lý chặt chẽ việc giải quyết các vụ án đình chỉ, tạm đình chỉ trong các giai đoạn tố tụng. Thường xuyên rà soát các vụ án tạm đình chỉ để giải quyết theo quy định. Chú trọng thực hiện quyền kiến nghị, nhất là kiến nghị phòng ngừa vi phạm và tội phạm góp phần đảm bảo các quy định của pháp luật được tuân thủ nghiêm chỉnh, thống nhất.

- **Kết quả nổi bật:** Phối hợp với Công an tỉnh Hải Dương xây dựng 04 Quy chế phối hợp¹⁶ để thực hiện quy định Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT/BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC ngày 27/02/2025 quy định về công tác phối hợp giữa cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự, quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự khi không tổ chức Công an cấp huyện. Lãnh đạo Viện chỉ đạo đơn vị hai cấp chủ động phối hợp với CQĐT, Tòa án giải quyết dứt điểm những vụ án có khó khăn, vướng mắc, kéo dài, án trả hồ sơ điều tra bổ sung; do đó trong 06 tháng đầu năm 2025, không để xảy ra oan, sai nghiêm trọng, không có bị can đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự không đúng quy định của pháp luật có trách nhiệm của VKS; chú trọng hoạt động kiến nghị, nhất là phòng ngừa vi phạm và tội phạm, đã ban hành được 22 kiến nghị phòng ngừa (tăng 11), được cấp ủy, chính quyền và các cơ quan liên quan đánh giá cao. Chỉ đạo xây dựng chuyên đề “*Một số giải pháp nâng cao chất lượng bản yêu cầu điều tra tội Trốn thuế; Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp Ngân sách Nhà nước và nâng cao tỷ lệ thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tội phạm kinh tế, chức vụ và tham nhũng*”. Xây dựng chuyên đề giới thiệu và quán triệt thực hiện Luật Tư pháp người chưa thành niên trong ngành Kiểm sát nhân dân. Ban hành 14 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác này.

- **Kết quả cụ thể:** Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra 1.029 vụ/1.791 bị can (cũ 364 vụ/564 bị can); đã giải quyết 736 vụ/1337 bị can¹⁷; đang điều tra 293 vụ/454 bị can (đều trong hạn luật định).

Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng xác định 102 vụ án trọng điểm (đạt 18,75%, vượt 13,75%); áp dụng thủ tục rút gọn đối với 08 vụ/08 bị can (100% số vụ đủ điều kiện); thực hiện báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 247 vụ (tăng 162); số hoá hồ sơ 94 vụ.

Về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế: Trong thời điểm VKSND hai cấp đã phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng thu hồi được 3.890.772.615 đồng/9.752.100.097 đồng (đạt tỷ lệ 39,9%).

¹⁶ **04 Quy chế phối hợp giữa VKSND tỉnh – Công an tỉnh Hải Dương:** (1) Quy chế số 01/QCPH-CA-VKS ngày 27/02/2025 về phối hợp trong quản lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; (2) Quy chế số 02/QCPH-VKSHD-CA ngày 27/02/2025 về phối hợp trong công tác điều tra và kiểm sát điều tra án hình sự; (3) Quy chế số 03/QCPH-CA-VKS ngày 27/02/2025 về phối hợp trong công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan các vụ tai nạn giao thông; (4) Quy chế phối hợp số 04/QCPH-LN ngày 27/02/2025 về phối hợp trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và điều tra vụ án hình sự của Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã.

¹⁷ Trong đó: Kết thúc điều tra đề nghị truy tố 644 vụ/1.289 bị can; Đình chỉ 32 vụ/36 bị can (bị hại rút đơn yêu cầu KTVA, bị can tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu TNHS); Tạm đình chỉ 60 vụ/12 bị can (hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can, bị can bỏ trốn, chờ kết quả giám định).

- Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:

CQĐT vi phạm trong việc áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can; vi phạm về thời hạn (chậm chuyển công văn đề nghị gia hạn điều tra cho VKS; chậm phong tỏa tài khoản ngân hàng; chậm khởi tố bị can; chậm phục hồi điều tra vụ án; chậm ra quyết định đình chỉ đối các vụ án tạm đình chỉ hết thời hiệu truy cứu TNHS; chậm khởi tố bổ sung vụ án, khởi tố bổ sung bị can); vi phạm trong kết luận điều tra xác định sai nhân thân, tiền án tiền sự của bị can, thu thập chứng cứ không đầy đủ; biên bản ghi lời khai không ghi tư cách người tham gia tố tụng theo quy định; bản kết luận điều tra không ghi rõ điểm khoản của điều luật đề nghị truy tố bị ca;... Viện kiểm sát đã ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với 02 bị can; ban hành 50 kiến nghị¹⁸ (tăng 24), 52 yêu cầu khởi tố bị can (tăng 12), 08 yêu cầu bổ sung quyết định khởi tố bị can, 41 yêu cầu khác¹⁹; các kiến nghị, yêu cầu của VKS đều được tiếp thu, thực hiện.

1.4. Thực hành quyền công tố và KSHĐTP trong giai đoạn truy tố

Thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; thực hiện nghiêm nguyên tắc suy đoán vô tội, “trọng chứng hơn trọng cung”, bảo vệ tốt hơn quyền con người, quyền công dân trong hoạt động tố tụng hình sự. Tiếp tục xác định chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Tăng cường chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ (xây dựng sơ đồ tư duy trong báo cáo án và duyệt đề xuất truy tố của Kiểm sát viên) giúp cho việc duyệt đề xuất của lãnh đạo Viện được nhanh hơn.

- Kết quả nổi bật: Không để xảy ra trường hợp nào phải rút quyết định truy tố. Chú trọng kiến nghị phòng ngừa vi phạm trong giai đoạn này, đã ban hành 05 kiến nghị phòng ngừa (tăng 04). Đẩy mạnh việc xây dựng sơ đồ tư duy trong báo cáo án (thực hiện được 221 vụ, tăng 140 vụ).

- Kết quả cụ thể: Đã THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy 674 vụ/1.304 bị can (cũ 54 vụ/130 bị can). Đã giải quyết 665 vụ/1282 bị can, đạt 98,66% (tăng 6,41%), trong đó: truy tố 663 vụ/1.280 bị can (có 51 vụ/72 bị can án trọng điểm); đình chỉ 02 vụ/02 bị can²⁰. Còn 09 vụ/22 bị can.

- Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan: không.

1.5. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

¹⁸ 18 kiến nghị tổng hợp, 10 kiến nghị vụ việc, 22 kiến nghị phòng ngừa.

¹⁹ 09 yêu cầu ra quyết định đình chỉ vụ án TĐC hết thời hiệu truy cứu TNHS, 03 yêu cầu tương trợ tư pháp, 06 yêu cầu truy nã bị can, 08 yêu cầu phục hồi điều tra, 01 yêu cầu kê biên tài sản, 11 yêu cầu phong tỏa tài khoản, 04 yêu cầu bổ sung tài liệu chứng cứ, 05 yêu cầu xác minh phục hồi thu hồi tài sản trong vụ án kinh tế, tham nhũng.

²⁰ **Chí Linh 01/01** vụ Chu Văn Lập tội tham ô tài sản, lý do: người phạm tội mắc bệnh hiểm nghèo dẫn đến không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội (điểm b khoản 2 Điều 29 BLHS); **TPHD 01/01** vụ Nguyễn Như Quỳnh tội Cố ý gây thương tích lý do: bị hại rút yêu cầu KTVA

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị chuyên đề, kế hoạch, hướng dẫn của Ngành²¹;... thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, kỹ năng tranh tụng của KSV tại phiên tòa hình sự đảm bảo căn cứ buộc tội vững chắc, không để oan sai, bỏ lọt tội phạm; nâng cao chất lượng lập hồ sơ kiểm sát theo quy định. Lãnh đạo đơn vị thực hiện nghiêm túc việc phê duyệt vào dự thảo luận tội đối với tất cả các vụ án và duyệt đề cương xét hỏi, đề cương tranh luận của Kiểm sát viên trước khi xét xử đối với những vụ án phức tạp, bị cáo không nhận tội, kêu oan, các vụ án tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, án trọng điểm, án xét xử lưu động. Phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa xét xử trực tuyến (theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội). Kiểm sát viên chú trọng nghiên cứu và chuẩn bị kỹ hồ sơ, tài liệu, bảo đảm nội dung tranh tụng có chất lượng và thuyết phục; định kỳ hằng tháng ban hành Thông báo kết quả giải quyết án phúc thẩm, việc gửi bản án và phiếu kiểm sát bản án hình sự sơ thẩm của cấp huyện đến VKSND tỉnh; thông báo rút kinh nghiệm việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm.

- **Kết quả nổi bật:** Từ việc thực hiện hiệu quả các biện pháp trên, trong kỳ không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Nhiều chỉ tiêu hoàn thành vượt mức như: phiên tòa rút kinh nghiệm tăng 60 phiên; số lượng, chất lượng kiến nghị vi phạm trong hoạt động xét xử tăng 06 kiến nghị so với cùng kỳ (29/23). Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác THQCT, KSXX được đẩy mạnh, như: Số vụ số hóa hồ sơ tăng 385 vụ (608/223); số vụ công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa tăng 29 vụ; báo cáo án bằng sơ đồ tư duy tăng 226 vụ so với cùng kỳ (271/45).

- **Kết quả cụ thể:** Thực hành quyền công tố KSXX theo thủ tục sơ thẩm: 681 vụ/1.314 bị cáo (cũ 07 vụ/07 bị cáo); đã giải quyết 503 vụ/890 bị cáo²²; đang giải quyết 178 vụ/424 bị cáo. Thực hành quyền công tố KSXX theo thủ tục phúc thẩm: 98 vụ/147 bị cáo; đã giải quyết 75 vụ/120 bị cáo²³; đang giải quyết 23 vụ/27 bị cáo.

* **Án trả điều tra bổ sung:** 16 vụ/87 bị can, trong đó: Tòa án trả 08 vụ/17 bị can (VKS không chấp 06 vụ/15 bị can, chấp nhận 02 vụ/02 bị can (trong đó không có vụ nào có lỗi của VKS). VKS giữ nguyên quyết định truy tố, chuyển trả lại tòa 08 vụ/70 bị can.

Hai cấp kiểm sát đã phối hợp với Tòa án tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm 120 vụ/160 lượt KSV, tăng 60 phiên so với cùng kỳ năm 2024 (trong đó 02 phiên tòa mở rộng; 02 phiên tòa rút kinh nghiệm liên ngành, 116 phiên

²¹ Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác kháng nghị hình sự và Kế hoạch số 32/KH-VKS ngày 23/5/2016 của VKS tỉnh; Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 27/4/2020 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường trách nhiệm công tố trong giải quyết các vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm; Quy định số 46/QĐ- VKS ngày 20/12/2017 của VKSND tối cao ban hành Quy tắc ứng xử của KSV khi THQCT, KSHDTP tại phiên tòa, phiên họp của tòa án; Hướng dẫn số 32/HD-VKSTC ngày 30/12/2024 của VKSND tối cao về Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử hình sự năm 2025.

²² Xét xử 501 vụ/888 bị cáo; đình chỉ 02 vụ/02 bị cáo (lý do vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại sau đó bị hại rút đơn).

²³ Đình chỉ 20 vụ/33 bị cáo (bị cáo rút kháng cáo). Xét xử 55 vụ/87 bị cáo, kết quả: Y án sơ thẩm 14 vụ/26 bị cáo; sửa án 41 vụ/61 bị cáo (giảm hình phạt 27 vụ/33 bị cáo; chuyển án treo 13 vụ/25 bị cáo; chuyển phạt tiền 01 vụ/03 bị cáo).

tòa rút kinh nghiệm nội bộ). Phối hợp với TA tổ chức 55 phiên tòa trực tuyến; xét xử lưu động 21 vụ/25 bị cáo; xét xử án trọng điểm 52 vụ/70 bị cáo; xét xử rút gọn 12 vụ/12 bị cáo; công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa 59 phiên (tăng 29 phiên so với cùng kỳ năm 2024). Báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 271 vụ (tăng 226 vụ); số hoá hồ sơ 608 vụ (tăng 385 vụ).

Kết quả kháng nghị phúc thẩm: VKS hai cấp ban hành 06 vụ/14 bị cáo (cũ 01 vụ/03 bị cáo, mới 05 vụ/11 bị cáo); đã giải quyết 05 vụ/13 bị cáo, trong đó: ngang cấp cấp tỉnh 02 vụ/04 bị cáo (chấp nhận 100%); ngang cấp cấp huyện 02 vụ/04 bị cáo (VKS tỉnh rút kháng nghị, TA đình chỉ xét xử 01 vụ/03 bị cáo; VKS tỉnh rút kháng nghị tại phiên tòa TA xét xử y án sơ thẩm 01 vụ/01 bị cáo); trên cấp cấp tỉnh 01 vụ/05 bị cáo (TA xét xử chấp nhận một phần kháng nghị).

- **Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này. Những biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:** TA ra Quyết định hình phạt không tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; vi phạm trong việc đánh giá chứng cứ, áp dụng pháp luật và xử lý vật chứng; ra quyết định tạm đình chỉ xét xử không có căn cứ; vi phạm thời hạn gửi bản án; trả hồ sơ không có căn cứ; phần nhận định của bản án không đúng nội dung vụ án; chậm chuyển bản án cho VKS... Viện kiểm sát ban hành 05 kháng nghị (bằng so với cùng kỳ), 29 kiến nghị²⁴ (tăng 03). Các kiến nghị được tiếp thu, thực hiện 100%.

* **Tổng số án tạm đình chỉ các giai đoạn:** 1.058 vụ/118 bị can, bị cáo (cũ 996 vụ/102 bị can, bị cáo; mới 62 vụ/16 bị can²⁵); phục hồi giải quyết 41 vụ/19 bị can²⁶; đình chỉ điều tra do hết thời hiệu truy cứu TNHS 67 vụ/0 bị can, còn tạm đình chỉ 950 vụ/99 bị can, bị cáo²⁷.

1.6. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị, kế hoạch, quy định của pháp luật²⁸; kiểm sát chặt chẽ việc bắt, tạm giữ, tạm giam; không để xảy ra việc quá hạn tạm giữ, tạm giam, vi phạm chế độ đối với người bị tạm giữ, tạm giam có trách nhiệm của VKS. Tập trung kiểm sát điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án nhằm đảm bảo công bằng trong việc giảm thời hạn, tha tù trước thời hạn có điều kiện; việc chấp hành án ngoài cộng đồng, việc hoãn chấp hành án phạt tù. Chú trọng bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo đảm hoạt động tạm giữ, tạm giam, bắt buộc chữa bệnh và thi hành án hình sự đúng pháp luật; Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định và tổ chức thi hành án; phát hiện đầy đủ, kịp thời các vi phạm để ban hành kháng nghị, kiến nghị, tăng cường kiến

²⁴ 15 kiến nghị tổng hợp, 08 kiến nghị vụ việc, 06 kiến nghị phòng ngừa.

²⁵ Giai đoạn điều tra 60 vụ/12 bị can; giai đoạn xét xử 02 vụ/04 bị cáo.

²⁶ Giai đoạn điều tra 18 vụ/14 bị can; giai đoạn xét xử 03 vụ/05 bị cáo.

²⁷ Trong đó: Giai đoạn điều tra 945 vụ/94 bị can; truy tố 04 vụ/04 bị can; xét xử 01 vụ/01 bị cáo.

²⁸ Chỉ thị số 06/CT- VKSNDTC ngày 18/6/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự; Kế hoạch số 39/KH- VKS ngày 12/7/2019 của VKSND tỉnh (về thực hiện Chỉ thị số 06); Chỉ thị số 05/CT-VKS ngày 15/5/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao, Kế hoạch số 51/KH-VKS ngày 17/9/2018 của VKS tỉnh Hải Dương về tăng cường trách nhiệm của VKS trong kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam và THAHS.

ngiht vụ việc đề kíp thời chẵn chỉnh, khắc phục vi phạm. Tăng cường kiểm sát đột xuất theo quy chế; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, đề ra biện pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả phòng ngừa vi phạm trong lĩnh vực này.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp với TAND tỉnh về việc ra quyết định và chuyển giao quyết định thi hành án hình sự, Quy chế phối hợp với Trại giam Hoàng Tiến – Bộ Công an trong công tác thi hành án và kiểm sát thi hành án phạt tù.

- **Kết quả nổi bật:** Lãnh đạo VKSND tỉnh chỉ đạo đơn vị hai cấp tăng cường trực tiếp kiểm sát trong công tác thi hành án hình sự, đã triển khai 14 cuộc đối với Trại tạm giam, trại giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cùng cấp (*tăng 03 cuộc*); tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn đối với cấp huyện; ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp huyện; Trực tiếp kiểm sát việc triển khai thực hiện Quyết định số 266 ngày 03/3/2025 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh, Trại giam Hoàng tiến Bộ Công an: 02 cuộc, ban hành 02 kết luận. Ban hành 01 yêu cầu tự kiểm tra trại tạm giam công an tỉnh thông qua công tác lập hồ sơ tha tù trước thời hạn có điều kiện đợt 1 năm 2025. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn đối với 04 VKSND cấp huyện nơi bố trí phân trại tạm giam của Công an tỉnh (Cẩm Giàng, Tứ Kỳ, Kim Thành, Nam Sách).

- **Kết quả cụ thể:**

Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam:

- Kiểm sát việc tạm giữ 530 người (cũ 05, mới 525²⁹), tăng 13 người so với cùng kỳ năm 2024 (525/512). Đã giải quyết 509 người³⁰, tạm giữ chuyển tháng sau: 21 người.

- Kiểm sát việc tạm giam: 1.678 người (cũ 935 người, mới 757 người³¹ – giảm 39 người so với cùng kỳ (757/796); nơi khác chuyển đến 01, chuyển nơi khác 15 người. Đã giải quyết 692 người, trong đó: Thay đổi biện pháp ngăn chặn 19 người³²; HĐXX trả tự do 12 người³³; án có hiệu lực pháp luật đã chuyển đến trại giam 649 người; án có hiệu lực hết án trong thời gian chờ chuyển trại 12 người. Đang tạm giam 986 người (quá hạn: không).

Trực tiếp kiểm sát thường kỳ 02 cuộc đối với Trại tạm giam Công an tỉnh ban hành 02 kết luận kiến nghị. Phối hợp với Ủy ban MTTQ trực tiếp kiểm sát thường kỳ tại nhà tạm giữ Công an cấp huyện 24 cuộc ban hành ban hành 17 kết luận kiến nghị, 07 kết luận.

Kiểm sát thi hành án hình sự

²⁹ Gồm: giữ người trong trường hợp khẩn cấp 76, bắt quả tang 331, đầu thú 102, tự thú 08, truy nã 08.

³⁰ Khởi tố chuyển tạm giam 452 người; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác 56 người, trả tự do 01 người (Kinh Môn 01 người Nguyễn Công Tiến tội Cố ý gây thương tích, lý do: bị hại rút đơn yêu cầu KTVÁ).

³¹ Gồm: bắt tạm giam 236 (CQĐT bắt 226, TA ra lệnh bắt 10), tạm giữ chuyển giam 452, tự nguyện thi hành án 69,

³² Thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh, lý do: bị can thành khẩn khai báo, nơi cư trú rõ ràng và có đơn xin bảo lãnh.

³³ Tuyên án phạt tù bằng thời gian đã tạm giam, phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

- Thi hành án tử hình: 19 người (cũ 17, mới 02)- đang chờ thi hành án. Tù chung thân: 01 người (mới) - đã thi hành. Tù có thời hạn 758 người (cũ 69, mới 689), đã thi hành 692 người, còn chưa thi hành 65 người³⁴.

Thi hành án treo 1535 người (cũ 1294, mới 241), phạm tội mới trong thời gian thử thách 01 người, đã chấp hành xong 197 người, còn đang chấp hành 1.337 người. Thi hành án cải tạo không giam giữ 87 người (cũ 57, mới 30 người), đã thi hành xong 35 người, còn 52 người. Thi hành án phạt cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề 14 người (cũ 08, mới 06), đã thi hành xong 03, còn đang thi hành 11 người. Thi hành biện pháp tư pháp: bắt buộc chữa bệnh 13 người (cũ 11, mới 02)- đang thi hành; đưa vào trường giáo dưỡng 07 người (cũ)- đang thi hành. Tha tù trước thời hạn có điều kiện 23 người.

- Hoạt động kiểm sát:

Kiểm sát việc giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 2.458 trường hợp; kiểm sát việc rút ngắn thời gian thử thách cho 75 trường hợp chấp hành án treo, giảm thời hạn cải tạo không giam giữ 04 trường hợp. Phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp trực tiếp kiểm sát việc thi hành án hình sự tại UBND cấp xã 63 cuộc (tăng 07 cuộc 63/56), ban hành 35 kết luận, 28 kết luận kiến nghị. Trực tiếp kiểm sát Trại giam Hoàng Tiến – Bộ Công an 02 cuộc, ban hành 02 kết luận kiến nghị. Trực tiếp kiểm sát tại Cơ quan THAHS 09 cuộc, ban hành 02 kết luận, 07 kết luận kiến nghị.

- Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:

+ *Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam:* Nhà tạm giữ Công an huyện vi phạm trong việc kiểm danh, kiểm diện người bị tạm giữ, tạm giam; không khám sức khỏe cho người bị tạm giữ sau khi đưa vào tạm giữ; sổ sách tạm giữ không ghi đầy đủ nội dung; vi phạm chế độ sinh hoạt tinh thần đối với người bị tạm giữ; phân công ca trực chưa đúng quy định... Trại tạm giam Công an tỉnh lập hồ sơ xét đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện chưa đảm bảo; chưa xác minh nhân thân của phạm nhân để lập hồ sơ xét đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện... Viện kiểm sát đã ban hành 19 kết luận kiến nghị qua các cuộc trực tiếp kiểm sát, các kiến nghị được tiếp thu, thực hiện 100%.

+ *Kiểm sát thi hành án hình sự:*

Vi phạm của Tòa án: TAND ra quyết định hoãn thi hành án không có căn cứ do người chấp hành án không phải là lao động duy nhất; không ra quyết định THA đối với bị án dẫn đến hết thời hiệu thi hành án; vi phạm trong việc chậm chuyển quyết định THA cho VKS; chậm chuyển Quyết định mở phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách án treo, chậm chuyển quyết định rút ngắn thời gian thử thách, quyết định thi hành án cho VKS, quyết định thi hành án thiếu hình phạt bổ sung;...

Vi phạm của CQTHAHS: chậm tiến hành áp giải đối với bị án; hướng dẫn UBND cấp xã trong công tác thi hành án hình sự chưa đảm bảo theo

³⁴ Trong đó: tròn THA 15; hoãn 39, đang trong thời gian tự nguyện THA 05, xét hoãn 04, tạm đình chỉ 02.

đúng quy định; không gửi giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách của án treo cho VKS, UBND cấp xã...

Vi phạm của UBND xã: Vi phạm trong việc điểm danh, kiểm diện người chấp hành án; bản tự nhận xét của bị án không đầy đủ; không tiến hành phân loại chấp hành án; vi phạm trong việc chỉ lưu bản photo biên bản bàn giao người chấp hành án, bản tự nhận xét của người chấp hành án sai thời gian, thiếu thông báo đề nghị phối hợp với gia đình của người chấp hành án; sổ sách thi hành án không cập nhật đầy đủ nội dung; không yêu cầu bị án viết bản tự nhận xét theo quy định; bản tự nhận xét không đầy đủ nội dung... Viện kiểm sát đã ban hành 01 kháng nghị (tăng 01), 14 kiến nghị³⁵ (giảm 03), 06 yêu cầu (giảm 07), 35 kết luận kiến nghị qua trực tiếp kiểm sát. Các kiến nghị, yêu cầu được tiếp thu, thực hiện.

1.7. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan

Sáu tháng đầu năm 2025, ngành Kiểm sát Hải Dương không để xảy ra oan và không phải giải quyết bồi thường cho người bị oan.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, HN&GD, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng VKSND tối cao³⁶, quy chế, quy trình, hướng dẫn của VKSND tối cao. Lãnh đạo hai cấp tập trung chỉ đạo kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng; thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của VKS theo quy định của pháp luật, quyết liệt trong thực hiện quyền yêu cầu³⁷; kiên quyết không bỏ lọt vi phạm, tăng cường kiến nghị khắc phục và phòng ngừa vi phạm; không chạy theo số lượng, nâng cao chất lượng kháng nghị nhất là kháng nghị phúc thẩm ngang cấp. Xác định khâu công tác này là nhiệm vụ trọng tâm đột phá của ngành năm 2025; chủ động, tích cực quyết liệt đề ra các biện pháp phù hợp và thực hiện có chất lượng, hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ nét về công tác.

- **Kết quả nổi bật:** Không có án hủy, sửa có trách nhiệm của VKS; ban hành 07 kháng nghị³⁸; tỷ lệ kháng nghị dân sự đã xét xử được Tòa án chấp nhận đạt 83,3% (05/06 – vượt chỉ tiêu 13,3%); phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 27 phiên toà rút kinh nghiệm (bằng so với cùng kỳ) (trong đó có 01 phiên rút kinh nghiệm mở rộng). Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào khâu công tác này, đã số hoá hồ sơ 1000 vụ³⁹ (tăng 953 vụ), báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 105 vụ⁴⁰ (tăng 67 vụ); công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên toà 19 vụ⁴¹ (tăng

³⁵ 11 kiến nghị tổng hợp, 01 kiến nghị vụ việc, 02 kiến nghị phòng ngừa.

³⁶ Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 06/8/2021 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tiếp tục tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; Chỉ thị số 05 /CT – VKSTC ngày 18/10/2022 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về việc thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự và những việc khác theo quy định của pháp luật.

³⁷ Nhất là quyền yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ.

³⁸ DS 06; HC, KDTM 01.

³⁹ Dân sự 720 vụ (tăng 676), HC, KDTM 280 vụ (tăng 277)

⁴⁰ Dân sự 49 vụ (tăng 14), HC, KDTM 56 vụ (tăng 53)

⁴¹ Dân sự 07; HC, KDTM 12.

19 vụ). Ban hành 08 thông báo rút kinh nghiệm⁴² đối với VKSND cấp huyện trong lĩnh vực này. Xây dựng chuyên đề “*Nâng cao chất lượng kiểm sát giải quyết việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa và kiểm sát giải quyết các vụ án kinh doanh thương mại về tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản*” và chuyên đề “*Nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án tranh chấp liên quan đến giao dịch chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương*”.

- Kết quả cụ thể:

Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, HN&GD

Thụ lý, giải quyết trả lại đơn khởi kiện: 05 đơn.

Theo thủ tục sơ thẩm:

Án sơ thẩm: 3.633 vụ (cũ 369 vụ, mới 3.279 vụ, án TĐC tiếp tục giải quyết 21; nơi khác chuyển đến 01 vụ, chuyển đi nơi khác 37 vụ); đã giải quyết 2.258 vụ⁴³; đang giải quyết 1.353 vụ.

Việc sơ thẩm: 128 việc (cũ 06, mới 124, chuyển nơi khác 02); đã giải quyết 81 việc⁴⁴; đang giải quyết 45 việc.

Theo thủ tục phúc thẩm: 143 vụ (cũ 02; mới 141); đã giải quyết 85 vụ (xét xử 73⁴⁵, đình chỉ 12 – do đương sự rút đơn kháng cáo); đang giải quyết 58 vụ.

Kiểm sát 3.544 thông báo thụ lý, 21 thông báo tiếp tục giải quyết, 546 bản án, 68 quyết định giải quyết vụ việc; tham gia 614/614 phiên tòa, phiên họp (100%). Phối hợp với TA tổ chức 20 phiên tòa rút kinh nghiệm (trong đó có 01 phiên rút kinh nghiệm mở rộng). Công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa 07 vụ (tăng 07 vụ so với cùng kỳ).

Kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện: Không.

Kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm: 133 vụ (cũ 18; mới 109, tiếp tục giải quyết 06)⁴⁶; đã giải quyết 60 vụ, việc⁴⁷; còn 73 vụ⁴⁸.

Kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm: 07 vụ (mới); đã giải quyết 05 vụ (xét xử 05⁴⁹); đang giải quyết 02 vụ⁵⁰.

Kiểm sát việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án 219 việc (mới); đã giải quyết 218 việc⁵¹; còn: 01 việc.

Yêu cầu tuyên bố phá sản: 04 việc (cũ), đã giải quyết 02 việc; còn 02 việc.

⁴² Dân sự 03; HC, KDTM 05.

⁴³ CNTT 1.244; xét xử 473; đình chỉ 541 - do nguyên đơn rút đơn khởi kiện); tạm đình chỉ 22 vụ.

⁴⁴ CNTT 04, mở phiên họp 68, đình chỉ 09); tạm đình chỉ 02;.

⁴⁵ Kết quả: Y án: 42; sửa án 27; huỷ án sơ thẩm xét xử lại 01; Huỷ án sơ thẩm và đình chỉ 03.

⁴⁶ HC 30, KDTM 93, LĐ 08, việc LĐ 02.

⁴⁷ Xét xử 13, công nhận thỏa thuận 10, đình chỉ 26, tạm đình chỉ 07, chuyển nơi khác 02, mở phiên họp 02

⁴⁸ HC 19, KDTM 49, LĐ 05.

⁴⁹ Y án sơ thẩm 02 vụ, sửa án sơ thẩm 03 vụ.

⁵⁰ KDTM 02.

⁵¹ Mở phiên họp.

Hoạt động kiểm sát: Kiểm sát 1.165 thông báo thụ lý, thông báo tiếp tục giải quyết; 285 bản án sơ thẩm, phúc thẩm; 46 quyết định giải quyết vụ việc; tham gia 242 phiên tòa, phiên họp (100%). Phối hợp với TA tổ chức 07 phiên tòa rút kinh nghiệm (tăng 04 phiên). Công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa 12 vụ (tăng 12 vụ so với cùng kỳ).

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:*

+ *Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, HN&GD:* Tòa án vi phạm trong việc áp dụng pháp luật và đánh giá chứng cứ; đưa thiếu người tham gia tố tụng; chậm thông báo kháng cáo đến VKS và không sao gửi tài liệu kèm theo thông báo kháng cáo cho VKS; chậm chuyển bản án, quyết định giải quyết cho VKS, thu thập chứng cứ không đầy đủ; thực hiện không đúng biểu mẫu khi lấy lời khai người làm chứng...Viện kiểm sát đã ban hành 06 kháng nghị (tăng 06), 43 kiến nghị⁵² (giảm 02), 31 yêu cầu⁵³ (giảm 08), các kiến nghị, yêu cầu được tiếp thu, thực hiện.

Công tác kháng nghị phúc thẩm án dân sự: Viện kiểm sát ban hành 11 kháng nghị (cũ 05, mới 06); đã xét xử 06 vụ - chấp nhận kháng nghị 05 vụ (đạt tỷ lệ 83,33%), không chấp nhận 01 vụ. Còn đang giải quyết 05 vụ.

+ *Kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật:*

Tòa án vi phạm trong việc chậm chuyển thông báo thụ lý, quyết định giải quyết cho VKS, áp dụng điều luật không đúng quy định; thu thập chứng cứ không đầy đủ; quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc không đúng mẫu quy định; vi phạm về thời hạn giải quyết vụ án kinh doanh thương mại, lý do tạm đình chỉ giải quyết vụ án không đúng quy định...Viện kiểm sát đã ban hành 01 kháng nghị (*bằng so với cùng kỳ - chưa xét xử*), 74 kiến nghị⁵⁴ (tăng 35 kiến nghị), 21 yêu cầu xác minh thu thập chứng cứ (tăng 07 yêu cầu). Các kiến nghị, yêu cầu được tiếp thu, thực hiện.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 28/11/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát THA dân sự, hành chính. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để nâng tỷ lệ thi hành án về tiền và về việc. Tập trung kiểm sát việc xác minh điều kiện thi hành án đối với việc có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành; đặc biệt chú trọng và quyết liệt hơn nữa trong kiểm sát việc thu hồi tài sản nhà nước bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế; chú trọng phát hiện vi phạm đề kiến nghị vụ việc, nhất là các vi phạm trong kê biên, thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án; tăng cường kiểm sát và kiến nghị xử

⁵² 15 kiến nghị tổng hợp, 11 kiến nghị vụ việc, 17 kiến nghị phòng ngừa.

⁵³ 29 yêu cầu xác minh thu thập chứng cứ; 03 yêu cầu chuyển bản án; 01 yêu cầu sao chụp tài liệu đối với TAND.

⁵⁴ 18 kiến nghị tổng hợp, 08 kiến nghị vụ việc, 48 kiến nghị phòng ngừa

lý các trường hợp chậm thi hành án hành chính có điều kiện nhưng chậm thi hành để nâng cao tỷ lệ thi hành án trong lĩnh vực này.

- **Kết quả nổi bật:** Chủ động phối hợp với cục THADS tỉnh ban hành Nghị quyết công tác phối hợp năm 2025. Ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp huyện về những hạn chế, thiếu sót trong khâu công tác này.

- **Kết quả cụ thể:**

Kiểm sát thi hành án dân sự: 8.954 việc/6.108.145.637.000 đồng⁵⁵; đã thi hành xong 3.639 việc/170.808.141.000 đồng, đình chỉ 36 việc/48.946.275.000 đồng; giảm 0 việc/96.192.000 đồng; còn phải thi hành 5.279 việc/5.888.295.029.000 đồng, đạt 59,31 % về việc, đạt 9,12 % về tiền.

Kiểm sát thi hành án hành chính: 13 việc⁵⁶; đã thi hành xong 02 việc; còn phải thi hành 11 việc.

Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát 4.449 Quyết định về thi hành án; 3.357 bản án, quyết định Tòa án chuyển cho cơ quan THADS; xác minh điều kiện thi hành án 224 việc; kiểm sát cưỡng chế 20 việc; tiêu huỷ vật chứng 282 việc; bán đấu giá tài sản 01 việc; giao tài sản 08 việc; kê biên tài sản 01 việc; khấu trừ tiền trong tài sản 05 việc. Trực tiếp kiểm sát Cơ quan THADS 16 cuộc, ban hành 06 kết luận, 10 kết luận kiến nghị.

- **Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:** TAND chậm chuyển bản án có hiệu lực pháp luật đến Chi cục THADS; Cơ quan THADS: chậm ra quyết định, tổ chức cưỡng chế thi hành án; chậm vào sổ nhận bản án, quyết định chậm lập hồ sơ xét miễn tiền thi hành án; chậm lập hồ sơ xét miễn tiền thi hành án; chậm xác minh điều kiện THA; vi phạm trong việc quyết định thi hành án ghi không đúng với nội dung Bản án; quyết định hoãn xuất cảnh chưa đúng mẫu quy định Quyết định của Tòa án... VKS đã ban hành 29 kiến nghị⁵⁷(bằng so với cùng kỳ), 10 kết luận kiến nghị, 15 yêu cầu (giảm 31). Các kiến nghị, yêu cầu đều được tiếp thu, thực hiện.

4. Kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 28/7/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp nhằm bảo đảm sự đúng đắn, khách quan của hoạt động tư pháp, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức. Nâng cao số lượng, chất lượng các biện pháp kiểm sát, chú trọng áp dụng biện pháp trực tiếp kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Thực hiện nghiêm, việc kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật, chú trọng các khiếu nại về oan, sai và bỏ lọt tội phạm; bảo đảm an toàn, an ninh trật

⁵⁵ Cũ 4.597 việc/5.367.911.521.000 đồng, mới 4.426 việc/786.437.247.000 đồng, ủy thác thi hành án 69 việc/46.203.131.000 đồng

⁵⁶ Cũ 11, mới 02.

⁵⁷ 19 kiến nghị tổng hợp, 08 kiến nghị vụ việc, 02 kiến nghị phòng ngừa.

tự phục vụ hiệu quả Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- **Kết quả nổi bật:** Ban hành Nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân tại nơi tiếp công dân của VKSND tỉnh⁵⁸; phối hợp Công an tỉnh Hải Dương ban hành Quy định tạm thời phối hợp giữa VKSND tỉnh với Công an tỉnh Hải Dương trong công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp khi không tổ chức Công an cấp huyện⁵⁹. Chú trọng tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn cấp huyện, ban hành 02 thông báo để VKSND cấp huyện rút kinh nghiệm trong công tác này. Tiến hành 06 cuộc kiểm tra công tác giải quyết đơn đối với 06 VKSND cấp huyện, ban hành 06 kết luận.

- **Kết quả cụ thể:**

Đã tiếp 97 lượt người (tăng 26 lượt), không có khiếu kiện đông người; việc tiếp công dân đảm bảo đúng quy định của pháp luật và quy chế của ngành.

Tiếp nhận, xử lý 496 đơn (giảm 116 đơn), đã phân loại 496 đơn, trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS 08 đơn; chuyển Viện kiểm sát khác có thẩm quyền giải quyết 07 đơn; đơn chuyển các cơ quan tư pháp 25 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết 346 đơn - đã chuyển đi; đơn chưa đủ hoặc không đủ điều kiện thụ lý 110 đơn.

Công tác giải quyết KN,TC thuộc thẩm quyền của VKS: thụ lý giải quyết 08 đơn/08 việc⁶⁰; đã giải quyết 08 đơn/08 việc, (đạt tỷ lệ 100%, vượt 20%), đang giải quyết: không. Công tác kiểm sát việc giải quyết KN,TC trong hoạt động tư pháp: 22 đơn (mới) – đã giải quyết xong.

- **Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:** CQĐT, Cơ quan THADS không chuyển thông báo thụ lý giải quyết đơn khiếu nại cho VKS; chậm giải quyết khiếu nại; không thông báo kết quả xử lý, giải quyết đơn. Tòa án vi phạm thời hạn giải quyết đơn khiếu nại;... VKS đã ban hành 07 kiến nghị (tăng 03), 21 yêu cầu (tăng 13); các kiến nghị, yêu cầu đều được tiếp thu, thực hiện.

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá của ngành Kiểm sát Hải Dương năm 2025.

Năm 2025 ngành kiểm sát Hải Dương xác định nhiệm vụ trọng tâm đột phá là: “Kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật”. Đơn vị đã triển khai thực hiện các biện pháp cụ thể như: Lựa chọn, bố trí đủ số lượng, ưu tiên lựa chọn Kiểm sát viên, Kiểm tra viên có năng lực trình độ và kinh nghiệm thực tiễn làm công tác này; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn của lãnh đạo đối với KSV và cấp trên đối với cấp dưới; chủ động rà soát, phối hợp với TA cùng cấp sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp trong công tác giải quyết và kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; nâng cao chất lượng hoạt động của tổ nghiên cứu phản biện trong hoạt động kiểm sát việc giải quyết vụ

⁵⁸ Ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-VKS ngày 07/01/2025 của Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương.

⁵⁹ Quy định tạm thời số 05/QĐPH-LN ngày 27/02/2025 giữa VKSND- Công an tỉnh.

⁶⁰ Đơn khiếu nại.

án hành chính, vụ việc dân sự; tăng cường thông báo rút kinh nghiệm đề VKS hai cấp nhận diện vi phạm⁶¹; nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm....đã ban hành 07 kháng nghị, 117 kiến nghị (33 tổng hợp, 19 vụ việc, 65 phòng ngừa) – tăng 35 kiến nghị (117/82); 52 yêu cầu; phối hợp tổ chức 27 phiên tòa rút kinh nghiệm (bằng so với cùng kỳ), trong đó có 01 phiên tòa rút kinh nghiệm mở rộng; công bố tài liệu chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa 19 vụ (tăng 19 vụ). Các kiến nghị, yêu cầu đều được tiếp thu, thực hiện.

Xác định khâu đột phá trọng tâm là: *“Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của VKSND”*. Đơn vị đã đề ra các giải pháp cụ thể: Tiếp tục thực hiện Nghị quyết chuyển đổi số của VKSND tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030⁶²; thành lập tổ thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ hệ thống thông tin, mạng nội bộ tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương⁶³; ban hành bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số đối với các Đơn vị cấp Phòng và VKSND cấp huyện năm 2025⁶⁴; bố trí kinh phí, thực hiện rà soát, mua sắm, thay thế hoặc sửa chữa nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng kỹ thuật (mua mới, sửa chữa máy vi tính, scan; trang thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến...). Tiến hành rà soát, mua sắm, thay thế hoặc sửa, chữa, nâng cấp trang, thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng kỹ thuật; đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm chung của ngành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ và trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành (số hóa hồ sơ, báo cáo án bằng sơ đồ tư duy, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa). Triển khai thực hiện phòng họp không giấy tại các cuộc họp giao ban của đơn vị... Trong 06 tháng đầu năm, đã số hóa được 1.608 vụ, *tăng 1.338 vụ* (hình sự 608; dân sự 720, hành chính, kinh doanh thương mại 280); công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa hình sự 59 vụ/ 105 bị cáo (*tăng 29 vụ*), dân sự 07 vụ (*tăng 07 vụ*), hành chính kinh doanh thương mại 12 vụ (*tăng 12 vụ*); ứng dụng phần mềm Xmind trong việc xây dựng sơ đồ tư duy đề báo cáo án 844 vụ, *tăng 594 vụ* (hình sự 739 vụ; dân sự 49 vụ; hành chính, kinh doanh thương mại 56 vụ); phối hợp với Tòa án tổ chức 55 vụ (*giảm 08 vụ*). 100% công chức đơn vị hai cấp thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý văn bản đi đến qua hệ thống quản lý văn bản điều hành; 100% công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện ký số đối với 100% văn bản (trừ văn bản mật); 100% các khâu nghiệp vụ thực hiện việc mở các sổ điện tử để quản lý việc thụ lý, giải quyết vụ việc, vụ án; chủ động đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ hội nghị trực tuyến, phục vụ hoạt động chuyên môn; phân công nhiệm vụ cho đơn vị VKSND hai cấp thực hiện nghiêm các tiêu chí của Bộ chỉ số chuyển đổi số trong ngành KSND...

III. CÔNG TÁC KHÁC

⁶¹ Ban hành 08 thông báo rút kinh nghiệm (Dân sự 03, HC, KDTM 05).

⁶² Nghị quyết số 126-NQ/BCSD ngày 14/8/2024 của Ban cán sự Đảng VKSND tỉnh.

⁶³ Quyết định số 31/QĐ-VKS ngày 15/01/2025 của Viện trưởng VKSND tỉnh.

⁶⁴ Quyết định số 93/QĐ-VKS ngày 04/3/2025 của Viện trưởng VKSND tỉnh.

1. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng ngành, tổ chức cán bộ

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Nghị quyết, quy định, Chỉ thị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; thường xuyên giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ công chức của Ngành; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực trong công tác tổ chức cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền, kiểm soát quyền lực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; các nghị quyết, kết luận, quy định về tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về những điều đảng viên không được làm, về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, về tăng cường kỷ luật, kỷ cương⁶⁵. Thực hiện nghiêm túc chủ trương, chỉ đạo của Ban cán sự đảng (nay là Đảng ủy), Viện trưởng VKSND tối cao về tinh gọn bộ máy; tinh giản đối với công chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật. Trên cơ sở biên chế hiện có, chỉ đạo các đơn vị hai cấp chủ động phân công công tác đối với lãnh đạo, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, chuyên viên năm 2025 theo đúng Quy định cơ cấu bộ máy làm việc, cơ cấu lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức của VKSND các cấp và theo chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị; phân công lãnh đạo, Kiểm sát viên có kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp đối với các Kiểm tra viên, chuyên viên, đảm bảo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ. Đối với từng nhiệm vụ, công việc cụ thể phải phân công thực hiện đảm bảo 5 rõ: *"rõ việc, rõ người, rõ tiến độ, rõ hiệu quả, rõ trách nhiệm"* đồng thời chủ động hơn trong thực hiện nhiệm vụ với tinh thần 4S *"sớm hơn, sát hơn, sâu hơn, sắc hơn"*.

- Chủ động rà soát, tổng hợp kết quả công tác của đội ngũ cán bộ, KSV phục vụ việc sắp xếp cán bộ theo chỉ đạo của VKSND tối cao.

- Chỉ đạo đơn vị hai cấp tập trung giải quyết các vụ, việc năm 2024 chuyển sang. Tiến hành rà, soát sửa đổi các quy chế phối hợp để phù hợp với quy định của pháp luật, nhất là khi không tổ chức công an cấp huyện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng ngành⁶⁶.

- Tổ chức Hội nghị kiểm điểm tập thể, cá nhân lãnh đạo VKSND tỉnh. Thành lập Đảng bộ VKSND tỉnh thuộc Đảng bộ cơ quan tỉnh.

- Thực hiện quy trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại 01 đồng chí Phó Viện trưởng VKSND tỉnh, 01 Viện trưởng VKSND cấp huyện; 02 Phó Viện trưởng

⁶⁵ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của BCHTW Đảng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của BCHTW Đảng; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của BCHTW; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị; Quy định số 19-QĐ/TU ngày 05/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 26-CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

⁶⁶ Quy chế phối hợp trong công tác điều tra và kiểm sát điều tra án hình sự; Quy chế phối hợp số trong việc quản lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; Quy chế phối hợp về phối hợp trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và điều tra vụ án hình sự của Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã; Quy chế phối hợp trong công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan đến các vụ tai nạn giao thông; Quy định tạm thời phối hợp giữa VKSND tỉnh với Công an tỉnh Hải Dương trong công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp khi không bố trí Công an cấp huyện

VKSND cấp huyện⁶⁷, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với 01 Phó Viện trưởng VKSND cấp huyện⁶⁸. Thực hiện điều động, bổ nhiệm đối với 02 Phó trưởng phòng, 12 công chức. Viện trưởng VKSND tỉnh bổ nhiệm mới 01 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng⁶⁹, bổ nhiệm lại chức danh đối với 06 Kiểm sát viên sơ cấp, 04 Phụ trách kế toán VKSND cấp huyện.

- Thực hiện và hoàn thành việc nhận xét, đánh giá công chức năm 2024 theo Quy chế về đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động ngành KSND. Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách của Nhà nước đối với công chức hàng năm (chế độ nghỉ phép, nghỉ ngày lễ, tết, nâng lương...). Tiếp tục thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý năm 2025.

Nổi bật là, kiểm tra việc đăng ký, theo dõi việc thực hiện đăng ký nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở đơn vị hai cấp năm 2025. Chỉ đạo 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý VKSND hai cấp đăng ký và thực hiện ít nhất 01 công việc đột phá, sáng tạo năm 2025. Kết quả: có 56/56 cán bộ lãnh đạo, quản lý VKSND hai cấp đăng ký (100%), trong đó: Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt Bản đăng ký của đồng chí Viện trưởng, các đồng chí Phó Viện trưởng VKSND tỉnh; Viện trưởng VKSND tỉnh phê duyệt 55 Bản đăng ký của cán bộ lãnh đạo, quản lý VKSND hai cấp⁷⁰. Lãnh đạo VKSND tỉnh đã đề ra nhiều biện pháp, giải pháp đổi mới trong công tác chỉ đạo, điều hành như: tiếp tục chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh tăng cường kiểm tra, hướng dẫn đối với VKS cấp huyện, giao mỗi phòng nghiệp vụ thực hiện việc kiểm tra toàn diện đối với đơn vị cấp huyện ít nhất 01 lần/năm, sau kiểm tra ban hành thông báo rút kinh nghiệm chung. Viện trưởng VKS cấp huyện phối hợp với Chủ tịch công đoàn cơ sở thành viên mở sổ theo dõi công chức, nhân viên thuộc diện mình quản lý về việc chấp hành kỷ luật nội vụ, chất lượng công việc để phục vụ công tác đào tạo, khen thưởng, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức.

Xây dựng 02 chuyên đề “*đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng, phát triển nguồn cán bộ lãnh đạo trẻ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*”; và chuyên đề “*Hệ thống hoá các văn bản về công tác Tổ chức cán bộ*”.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức là nhiệm vụ đột phá trong công tác tổ chức cán bộ, chú trọng công tác đào tạo tại chỗ theo đó đơn vị VKS hai cấp phân công lãnh đạo, Kiểm sát viên có kinh nghiệm hướng dẫn Kiểm sát viên, công chức (mới tuyển dụng, chuyển từ khâu công tác khác) trong thực hiện nhiệm vụ theo hướng “*một người làm nhiều việc*”, “*ở đâu cũng phải làm*”. Tăng cường công tác đào tạo tại chỗ, chỉ đạo các đồng chí lãnh đạo VKSND cấp huyện lựa chọn công chức trong đơn vị mình để trực tiếp đào tạo, hướng dẫn theo hướng “*cầm tay, chỉ việc, thường xuyên đôn đốc, kiểm*

⁶⁷ Bổ nhiệm lại chức vụ PVT tỉnh đối với đồng chí Nguyễn Huy Tài; bổ nhiệm lại Viện trưởng VKSND TP Hải Dương; Phó Viện trưởng VKSND thị xã Kinh Môn, huyện Kim Thành.

⁶⁸ Kéo dài thời gian đối với đ/c Bùi Quý Thanh PVT VKSND huyện Thanh Hà.

⁶⁹ Bổ nhiệm mới Trưởng phòng 9, Phó phòng 2, Phó trưởng phòng 15 VKSND tỉnh.

⁷⁰ Phê duyệt 69 công việc đột phá, sáng tạo năm 2025 do 55 đồng chí là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương VKSND tỉnh; Viện trưởng, Phó Viện trưởng VKSND cấp huyện đăng ký thực hiện năm 2025.

tra tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ”. Cử 88 lượt công chức tham gia các lớp bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài Ngành theo đúng quy định.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra

3.1. Công tác thanh tra

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về thanh tra, tăng cường kỷ cương, kỷ luật; tăng cường thanh tra chuyên đề; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra về nghiệp vụ, công vụ và nội vụ; tăng cường thanh tra đột xuất những khâu công tác, đơn vị có nhiều hạn chế, yếu kém⁷¹. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 03/CT- VKSNDTC ngày 27/6/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác phòng chống tham nhũng trong ngành kiểm sát nhân dân. Thực hiện phương pháp thanh tra phù hợp, hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị được thanh tra. Đã triển khai 01 cuộc thanh tra (theo kế hoạch), ban hành 02 kết luận; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ 35 cuộc. Qua kiểm tra ban hành 02 Thông báo rút kinh nghiệm.

3.2. Công tác kiểm tra:

Chú trọng kiểm tra việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 12/12/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao, kiểm tra thực hiện các quy chế nghiệp vụ; đã triển khai 02 cuộc kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01 của Viện trưởng VKSND tối cao tại 02 đơn vị VKS cấp huyện; các phòng nghiệp vụ VKS tỉnh tăng cường kiểm tra nghiệp vụ đối với các đơn vị VKS cấp huyện theo lĩnh vực được phân công phụ trách, đã thực hiện kiểm tra 62 lượt đối với 12/12 đơn vị cấp huyện; qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho đơn vị được kiểm tra; kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng 01 cuộc (đang tiến hành), kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra năm 2024 02 cuộc đối với VKSND cấp huyện, ban hành 02 kết luận.

4. Công tác tham mưu, tổng hợp, thống kê tội phạm và CNTT

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thống kê của ngành; cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các số liệu phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành; chủ trì phối hợp thực hiện tốt công tác thống kê liên ngành theo quy định. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tham mưu trong việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch... của cấp trên. Theo dõi, quản lý chặt chẽ tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác của các đơn vị hai cấp, kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Viện trong công tác chỉ đạo, điều hành. Thực hiện kịp thời, hiệu quả các báo cáo và văn bản đôn đốc các đơn vị được giao theo dõi trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với vai trò đồng chí Viện trưởng VKSND tỉnh là thành viên Ban chỉ đạo PCTN, TC tỉnh.

⁷¹ Nhất là đối với các vụ việc có dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực hình sự, dân sự hành chính và thanh tra những nội dung theo yêu cầu của Viện trưởng VKS tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch, chương trình công tác và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện⁷². Tham mưu xây dựng các báo cáo theo yêu cầu của VKSND tối cao và Tỉnh uỷ Hải Dương bảo đảm đúng quy định. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ văn thư, lưu trữ, cơ yếu⁷³. Đơn vị VKS hai cấp thực hiện nghiêm Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành.

Nổi bật là:

- Hàng tuần, ban hành thông báo tin báo sắp hết thời hạn giải quyết để đôn đốc các đơn vị hai cấp không để xảy ra việc quá hạn giải quyết; hàng tháng phát hành các thông báo như: thông báo kết quả thực hiện chỉ tiêu nghiệp vụ, thông báo kết quả thực hiện chỉ tiêu thi đua, thông báo việc gửi bản án, quyết định; thông báo kết luận chỉ đạo của Viện trưởng tại giao ban tháng...

- Đẩy mạnh việc thực hiện bộ chỉ số ứng dụng CNTT như: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin; xây dựng và triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số đối với các đơn vị cấp phòng và VKSND cấp huyện; triển khai ứng dụng dịch vụ điện toán đám mây; thành lập tổ giải đáp pháp luật và triển khai thực hiện tính năng “Hỏi – đáp online” trên Trang tin điện tử VKSND tỉnh; ứng dụng công nghệ thông tin vào việc theo dõi thực hiện chỉ tiêu, tổng hợp số liệu xây dựng báo cáo để rút ngắn thời gian lao động⁷⁴. Đưa vào sử dụng phòng họp không giấy trên nền tảng Web.

- VKSND tỉnh ban hành 04 thông báo rút kinh nghiệm đối với đơn vị hai cấp trong khâu công tác này.

7. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện ký giao ước thi đua với các đơn vị Cụm thi đua và các cơ quan trong khối thi đua nội chính tỉnh năm 2025; ban hành Kế hoạch và hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm 2025; thực hiện việc chia cụm và khối thi đua theo hướng dẫn của VKSND tối cao. Phát động và triển khai thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua do Chính phủ, Ngành và địa phương phát động⁷⁵. Trong kỳ, tiến hành bình xét 02 đợt thi đua ngắn hạn⁷⁶, đề nghị khen

⁷² Kế hoạch công tác kiểm sát năm 2025 và tổ chức Hội nghị triển khai công tác năm 2025; Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2025, KH thực hiện nhiệm vụ trọng tâm; KH công tác thi đua khen thưởng, KH thực hiện công tác văn thư lưu trữ, KH chuyển đổi số...tiếp tục triển khai các Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 96/2019/QH14 của Quốc hội và Hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ Ngành 139;...

⁷³ Yêu cầu các đơn vị nộp lưu hồ sơ và báo cáo kết quả nộp lưu hồ sơ hàng tuần; hàng tháng thông báo số hồ sơ phải nộp lưu để theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện.

⁷⁴ Xây dựng các bảng Excel với các công thức mặc định để tổng hợp số liệu; xây dựng bảng theo dõi thời hạn giải quyết tin báo dạng đếm ngược thời gian để đôn đốc đơn vị hai cấp đối với những tin báo sắp hết hạn...

⁷⁵ **06 phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động, hướng dẫn thực hiện**, gồm: (1) Phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; (2) Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025; (3) Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025; (4) Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” (5) Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”; (6) Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025”.

02 phong trào thi đua theo chuyên đề do VKSND tối cao phát động gồm: (1) Phong trào thi đua rèn luyện theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Công minh, Chính trực, Khách quan, Thận trọng, Khiêm tốn” gắn với phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn

thường cấp nhà nước theo chỉ đạo của VKSND tối cao⁷⁷. Khen thưởng đột xuất cho 02 tập thể và 03 cá nhân⁷⁸.

Nổi bật là, đơn vị đã phát động 03 đợt thi đua ngắn hạn (*ngoài phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động*) để kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại và hướng tới phong trào thi đua năm⁷⁹. Phát hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chỉ tiêu trọng tâm mang tính điểm nhấn kèm bảng giao chỉ tiêu kèm theo (chỉ tiêu được giao đều cao hơn và thời gian thực hiện sớm hơn kế hoạch) và thông báo công khai kết quả thực hiện các chỉ tiêu này hằng tháng. Sửa đổi Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua dành cho VKSND cấp huyện và các đơn vị cấp phòng để làm căn cứ xét khen thưởng một cách chính xác, khách quan, khoa học và phù hợp với hệ thống chỉ tiêu cơ bản của VKSND tối cao làm cho chất lượng công tác thi đua khen thưởng ngày càng được nâng lên⁸⁰. Xây dựng sổ thi đua khen thưởng trên máy vi tính để phục vụ hiệu quả công tác theo dõi, rà soát thành tích thi đua. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ IV, năm 2025.

8. Công tác tài chính, hậu cần

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 05/4/2016 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về việc tăng cường công tác quản lý tài chính trong ngành. Quản lý chặt chẽ nguồn ngân sách được cấp, hỗ trợ; sử dụng tài chính, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng các nguồn tài chính đảm bảo đúng quy định. Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản ở đơn vị hai cấp.

- Viện kiểm sát hai cấp đã thực hiện việc rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế chỉ tiêu nội bộ cho phù hợp, hiệu quả; sử dụng Ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định pháp luật; thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ban hành Chương trình tiết kiệm chống lãng phí năm 2025⁸¹

9. Công tác tuyên truyền

Thực hiện việc tổng kết công tác tuyên truyền năm 2024 và xây dựng chương trình công tác tuyên truyền năm 2025; kiện toàn tổ tuyên truyền và Ban biên tập Trang tin điện tử VKSND tỉnh; tiểu ban giải đáp pháp luật online. Nội

2019 - 2025; (2) Phong trào thi đua “Chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân” và **các phong trào thi đua do địa phương phát động**.

⁷⁶ Đợt thi đua “60 ngày thi đua về đích sớm” và đợt thi đua “Mừng Đảng quang vinh, mừng xuân Ất Ty”.

⁷⁷ Lập hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 02 cá nhân.

⁷⁸ Có thành tích xuất sắc trong việc tham mưu xây dựng các quy chế, quy định phối hợp năm 2025.

⁷⁹ (1) Thi đua “*Mừng Đảng quang vinh, Mừng xuân Giáp Thìn*” đảm bảo an toàn an ninh trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Ty, chào mừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025), thời điểm thi đua từ ngày 01/12/2024 đến ngày 28/02/2025. (2) Thi đua “60 ngày cao điểm thi đua đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát Hải Dương”, thời điểm thi đua từ ngày 01/02/2025 đến ngày 31/3/2025. (3) Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày thành lập ngành KSND (26/7/1960 - 26/7/2025) và chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh 2/9 (02/9/1945 - 02/9/2025)”, thời điểm thi đua từ ngày 01/6/2025 đến ngày 31/8/2025.

⁸⁰ Sơ kết các đợt thi đua ngắn hạn có 17 lượt tập thể và 59 lượt cá nhân được tặng Giấy khen; 05 lượt tập thể và 10 cá nhân được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁸¹ Chương trình số 24/CTr-VKSHD ngày 19/02/2025 của VKSND tỉnh.

dung tuyên truyền bám sát vào định hướng của Ngành. Hình thức tuyên truyền đa dạng như: thông qua các phiên tòa xét xử lưu động, xét xử các vụ án trọng điểm, phiên tòa rút kinh nghiệm, thông qua việc viết tin bài tuyên truyền trên Trang tin điện tử của Ngành và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Nổi bật là, đã có 616 tin bài tuyên truyền (*tăng 306 tin bài so với cùng kỳ*) về hoạt động của Ngành được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; trong đó 17 tin bằng video clip do các đơn vị tự xây dựng. Phối hợp xây dựng 02 phóng sự tuyên truyền về Ngành.

10. Công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự

Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự. Thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn của Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp VKSND tối cao trong các hoạt động liên quan đến hoạt động tương trợ tư pháp hình sự...trong 06 tháng đầu năm 2025, đã kiểm sát hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự đối với 04 vụ việc.

11. Thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tư pháp

Lãnh đạo VKSND tỉnh đã tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Quốc Hội, các Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động của BCS Đảng VKSND tối cao, Tỉnh ủy Hải Dương⁸²; triển khai nhiều biện pháp, giải pháp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành, nâng cao chất lượng, hiệu quả của các khâu công tác, không để xảy ra oan, sai nghiêm trọng, bỏ lọt tội phạm, nâng cao trách nhiệm trong kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính.

Trong 6 tháng đầu năm 2025 các khâu công tác cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; công tác xây dựng ngành được quan tâm, thường xuyên chăm lo đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục đội ngũ cán bộ về phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ; cơ sở vật chất được tăng cường, từng bước đáp ứng nhiệm vụ, yêu cầu cải cách tư pháp...

12. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương

- Viện trưởng VKSND hai cấp thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả công tác với cấp ủy, Hội đồng nhân dân cùng cấp; chủ động tham mưu cho cấp ủy ban hành Chỉ thị công tác kiểm sát năm 2025 đối với hai cấp kiểm sát.

- Phối hợp với Công an tỉnh Hải Dương xây dựng 04 Quy chế phối hợp, 01 Quy định tạm thời để thực hiện quy định Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT/BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC ngày 27/02/2025 quy định về công tác phối hợp giữa cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự, quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự khi không tổ chức Công an cấp huyện.

- Chủ động, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu và phối hợp với cấp ủy,

⁸² Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019, Nghị quyết số 161/2021/QH14 ngày 08/4/2021 của Quốc hội về công tác tư pháp; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005, Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị;...

chính quyền giải quyết tốt các vụ việc khiếu kiện phức tạp trên địa bàn, góp phần ổn định tình hình chính trị địa phương; Thực hiện tốt công tác phối hợp với UBND tỉnh trong việc kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính và công tác tham mưu tư vấn pháp luật trong lĩnh vực quản lý đất đai; thực hiện tốt quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương.

13. Một số biện pháp hay, cách làm hiệu quả

- Lãnh đạo đơn vị VKSND hai cấp đã nghiêm túc tổ chức quán triệt đến công chức, người lao động trong đơn vị các chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của VKSND tối cao, của cấp ủy địa phương, đảm bảo mỗi đơn vị, mỗi cá nhân phải nắm vững nhiệm vụ của ngành, của đơn vị và nhiệm vụ của bản thân. Định kỳ hàng tuần, tháng thực hiện giao ban đánh giá kết quả thực hiện các mặt công tác và đề ra giải pháp nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ do Quốc hội, Ngành và cấp ủy giao.

- Lãnh đạo đơn vị yêu cầu thủ trưởng đơn vị VKSND hai cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ trên tất cả các mặt công tác, không chỉ chú trọng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn mà phải quan tâm đến tất cả các mặt công tác, xây dựng Đảng, xây dựng ngành, công tác đoàn thể, thực hiện Quy chế dân chủ...Không được để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị địa phương. Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo yêu cầu về “*chính trị - pháp luật và nghiệp vụ*”, giải quyết các vụ việc phải đảm bảo giữ gìn tốt tình hình an ninh, chính trị địa phương. Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra, chủ động hơn trong thực hiện nhiệm vụ với tinh thần 4S “*sớm hơn, sát hơn, sâu hơn, sắc hơn*”, xuyên suốt trong các giai đoạn tố tụng, không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự, hành chính và ngược lại; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ việc; đặc biệt chú ý đến các vụ án gây lãng phí lớn, tội phạm về an ninh, ma túy, công nghệ cao. Chủ động, tích cực, tranh thủ cao sự lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo VKSND tỉnh, Ban thường vụ cấp ủy cùng cấp, sự giám sát của Hội đồng nhân dân, sự ủng hộ, tạo điều kiện, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, các cấp trong khối Nội chính, các ngành làm án và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân.

- Về kiểm sát hoạt động tư pháp: tiến hành đổi mới phương thức kiểm sát, tăng cường kiểm sát đột xuất theo chuyên đề đối với các lĩnh vực nổi cộm; các vụ việc dư luận xã hội quan tâm nhằm phát hiện kịp thời các vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp. Nâng cao chất lượng kháng nghị, tăng cường kiến nghị góp phần bảo đảm pháp chế trong hoạt động tư pháp, đảm bảo tỷ lệ kháng nghị, kiến nghị được chấp nhận; tăng cường kiến nghị phòng ngừa đảm bảo chất lượng nhằm nâng cao vị thế, vai trò của ngành Kiểm sát nhân dân

- Tiếp tục tăng cường kỷ cương kỷ luật trong thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu; đồng thời cần đảm bảo điều kiện, môi trường để cán bộ yên tâm thực hiện nhiệm vụ. Năm 2025, đơn vị có sự đổi mới trong công tác kiểm tra hơn so với năm 2024 là Viện trưởng, Phó Viện trưởng VKSND tỉnh sẽ trực tiếp kiểm tra công tác của Viện trưởng VKSND

cấp huyện, tăng cường kiểm tra đột xuất. Tăng cường hơn nữa công tác thanh tra kiểm tra nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện kết luận đã ban hành.

- Xây dựng 05 chuyên đề nghiệp vụ để tập huấn cho KSV, công chức đơn vị hai cấp⁸³.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 06 tháng đầu năm 2025 ngành Kiểm sát Hải Dương có nhiều cố gắng trong việc thực hiện nhiệm vụ do VKSND tối cao và Tỉnh ủy giao. Trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra và chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại các phiên tòa được nâng lên; đã chủ động kiểm sát chặt chẽ, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết án; không để xảy ra oan, sai nghiêm trọng và bỏ lọt tội phạm. Đã phối hợp giải quyết kịp thời, nghiêm minh các vụ án thuộc diện theo dõi của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Kiểm sát hoạt động tư pháp ngày càng hiệu quả hơn; chú trọng phát hiện, tích lũy và tổng hợp vi phạm, nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu đảm bảo căn cứ pháp lý, góp phần làm giảm các vi phạm trong hoạt động tư pháp. Công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, công tác xây dựng Đảng, xây dựng ngành luôn được coi trọng, nội bộ đoàn kết, triển khai nhiều biện pháp để giáo dục, rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ công chức cả về lý luận chính trị và nghiệp vụ, tăng cường quản lý, kỷ cương, kỷ luật. Thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quy chế dân chủ trong ngành KSND. Các chỉ tiêu nghiệp vụ đã hoàn thành, nhiều chỉ tiêu vượt theo Hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ của Ngành (QĐ139) và chỉ tiêu Quốc hội giao (Nghị quyết 96) và cao hơn cùng kỳ năm 2024. Giải quyết án giai đoạn truy tố đạt 98,66% (vượt 3,66%), tỷ lệ xác định án trọng điểm đạt 18,75%, vượt 13,75%); không có trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam, 100% các trường hợp bắt, giữ tố tụng chuyên xử lý hình sự; chất lượng kháng nghị hình sự, dân sự được nâng lên; chất lượng, số lượng kiến nghị, yêu cầu trong các khâu công tác đều tăng so với cùng kỳ, trong kỳ đã ban hành 13 kháng nghị (tăng 07), 314 kiến nghị, kết luận kiến nghị (tăng 58), 291 yêu cầu (tăng 47). Kết quả công tác đã góp phần giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn.

2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

a) Hạn chế, thiếu sót

⁸³ (1) Chuyên đề về “Kỹ năng đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh, yêu cầu điều tra và phối hợp với Cơ quan điều tra trong công tác THQCT, kiểm sát việc thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, kiểm sát việc giải quyết các vụ án hình sự về tội phạm Trốn thuế, Mua bán trái phép hoá đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước và nâng cao tỷ lệ thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tội phạm này”; (2) chuyên đề nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và điều tra vụ án hình sự của Điều tra viên bố trí tại Công an cấp xã; (3) Chuyên đề nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự; (4) Chuyên đề nâng cao chất lượng công tác kiểm sát các vụ án tranh chấp liên quan đến giao dịch chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương; (5) Chuyên đề giải pháp nâng cao chất lượng kiểm sát giải quyết việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án và kỹ năng kiểm sát giải quyết các vụ việc kinh doanh thương mại về tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản

Việc quản lý, phân loại, giải quyết nguồn tin về tội phạm có việc còn chậm, phải gia hạn; vẫn còn có án gia hạn thời hạn giải quyết trong các giai đoạn tố tụng có trách nhiệm của VKS. Chất lượng, hiệu quả kiểm sát hoạt động tư pháp có việc còn hạn chế, chưa phát hiện kịp thời vi phạm của các cơ quan tư pháp để thực hiện quyền kiến nghị; công tác lập hồ sơ kiểm sát án hình sự còn có đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc theo quy định... Bên cạnh đó việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo có đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc; công tác tự đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn cho công chức ở một số đơn vị hiệu quả chưa cao.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

Hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện, nhiều quy định còn chưa được hướng dẫn kịp thời để thống nhất thực hiện. Các cơ quan hỗ trợ tư pháp (Cơ quan giám định, tổ chức định giá tài sản theo tố tụng) chưa đáp ứng kịp thời, đầy đủ yêu cầu của cơ quan tố tụng. Bên cạnh đó một số cơ quan liên quan cung cấp không đầy đủ, kịp thời các tài liệu theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng để phục vụ giải quyết vụ việc. Cơ sở vật chất, phương tiện làm việc còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; yêu cầu trách nhiệm của Ngành cao song chế độ đãi ngộ còn hạn chế.

Việc thực hiện một số biểu mẫu thống kê, biểu mẫu thực hiện chỉ tiêu còn hạn chế do chưa có hướng dẫn cụ thể việc thực hiện của VKSND tối cao. Các chuyên đề, phụ lục thực hiện trên công dữ liệu ngành trong kỳ thống kê sơ kết nhưng chưa được VKSND tối cao tổ chức tập huấn và có tài liệu hướng dẫn cụ thể nên trong quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn.

- Nguyên nhân chủ quan

Phương pháp quản lý, chỉ đạo điều hành của một số lãnh đạo đơn vị chưa có nhiều đổi mới; chưa sâu sát trong chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu nghiệp vụ đã đề ra. Công tác phối hợp giữa các ngành, giữa hai cấp Kiểm sát trong giải quyết một số khó khăn, vướng mắc đối với một số vụ, việc chưa tốt dẫn đến việc kéo dài thời hạn giải quyết. Một số công chức, Kiểm sát viên ý thức trách nhiệm trong công việc chưa cao, phương pháp làm việc chưa khoa học dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao đôi lúc còn chưa đảm bảo tiến độ đề ra.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Phối hợp với các ngành tư pháp Trung ương có văn bản hướng dẫn thực hiện một số quy định mới tại các đạo luật về tư pháp; hướng dẫn thống nhất xử lý các tội phạm còn có quan điểm khác nhau giữa các cơ quan làm án (Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tội Làm giả, sử dụng tài liệu, con dấu giả của cơ quan, tổ chức; tội Vi phạm quy định về TGGT đường bộ, trong đó người gây ra tai nạn và có lỗi trong vụ án là thân nhân của người bị hại; tình tiết “vụ lợi” quy định tại khoản 1 các điều 356, 357 và 359 của BLHS...); tăng cường giải đáp, thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

- VKSND tối cao xây dựng lại Tiêu chí chấm điểm thi đua đối với VKSND cấp tỉnh để đảm bảo phù hợp với hệ thống chỉ tiêu mới; ban hành

hướng dẫn thực hiện một số biểu mẫu thông kê mới để áp dụng thống nhất trong toàn ngành.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, chỉ đạo của cấp trên về thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp; xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh⁸⁴. Triển khai, thực hiện và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo yêu cầu Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019, Nghị Quyết 161/2021/QH14 ngày 08/4/2021 của Quốc hội... Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày truyền thống VKSND (26/7/1960-26/7/2025), 80 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9 năm 2025.

2. Các đơn vị hai cấp tập trung khắc phục những thiếu sót, tồn tại trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác 6 tháng đầu năm 2025, nhất là những tồn tại do nguyên nhân chủ quan và triển khai các biện pháp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

3. Tiếp tục thực hiện tốt các chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra; phòng, chống oan, sai; tăng cường công tác kháng nghị hình sự, dân sự, hành chính; trách nhiệm của VKS trong các khâu công tác; Các đơn vị hai cấp tiếp tục chủ động áp dụng các biện pháp thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp đối với giải quyết tin báo và các vụ án hình sự khi không bố trí Công an cấp huyện.

4. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo điều hành trên các lĩnh vực công tác, chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn, rút kinh nghiệm thông qua thực tiễn, thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu tổng hợp, chủ động nắm chắc tình hình, tổng hợp nguyên nhân, điều kiện phát sinh vi phạm, tội phạm để kiến nghị phòng ngừa.

5. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy; triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý VKSND hai cấp giai đoạn 2022-2026. Quán triệt tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các quy định của Đảng, nhà nước và của Ngành về sắp xếp đơn vị hành chính, tinh giản biên chế và thực hiện chức năng nhiệm vụ của ngành. Chủ động rà soát, tổng hợp kết quả công tác của đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên phục vụ việc sắp xếp cán bộ theo chỉ đạo của VKSND tối cao. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ; đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua, gắn hoạt động, kết quả công tác thi đua với kết quả thực hiện chuyên môn; xây dựng ngành KSND trong sạch, vững mạnh.

⁸⁴ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; các Chương trình của Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp; Hiến pháp 2013, Luật tổ chức VKSND năm 2014, các đạo luật về tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả các NQ TW 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng chính đồn Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các Nghị quyết TW 6, 7, 8 (khóa XII) và các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết.

6. Chủ động rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị của VKSND cấp huyện khi không tổ chức cấp huyện phục vụ cho việc sáp nhập theo chỉ đạo của VKSND tối cao.

7. Thực hiện nghiêm túc quy định của Nhà nước trong việc sử dụng ngân sách, tài sản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống tham nhũng, lãng phí, phục vụ hiệu quả cho công tác.

Trên đây là kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025, VKSND tỉnh Hải Dương báo cáo VKSND tối cao nắm được và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- VKSND tối cao (Văn phòng) - báo cáo;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- Các đ/c LĐ VKS tỉnh;
- Các đơn vị 2 cấp;
- Lưu: VT, VPTH.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Dương